

Bản án số: **103** /2020/HSST

Ngày: 30/10/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Tuấn Long**.

+ *Thẩm phán:* Bà **Lâm Vương Mỹ Linh**.

+ *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Lê Xuân Hải**.

Bà **Ngô Mỹ Châu**.

Ông **Võ Ngọc Ánh**.

+ *Thư ký phiên tòa:* Ông **Đặng Văn Chiến** - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

+ *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa:* Ông **Nguyễn Thanh Hào** - Kiểm sát viên.

Ngày 30/10/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 148/2020/TLST-HS ngày 07/10/2020 đối với bị cáo:

Cao Văn M - sinh năm 1990 tại Khánh Vĩnh, Khánh Hòa; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Bến khế, xã A, huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: RagLai; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: Không biết chữ; con ông Cao A D (1951) và bà Cao Thị Kh (1957); vợ Cao Thị H (đã chết), có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/6/2020, có mặt tại phiên tòa.

- **Người bào chữa:** Luật sư **Trần Đình Lâm** - Văn phòng luật sư Đặng Văn Pháo, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Khánh Hòa - bào chữa cho bị cáo theo yêu cầu của Tòa án. Luật sư Lâm có mặt tại phiên tòa.

- **Đại diện hợp pháp của bị hại:** Ông **Cao Là H** (1960), Chị **Cao Thị L** (1965). Cùng địa chỉ tại: Thôn Suối Cá, xã B, huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa. Ông H, bà L đều ủy quyền cho chị **Cao Thị B** tham gia tố tụng, chị B có mặt tại phiên tòa.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông **Cao A Dân** (1951). Ông Dân vắng mặt tại phiên tòa.

2. Cháu **Cao Thị Hà** (2002). Cháu Hà vắng mặt tại phiên tòa.

Cùng địa chỉ tại: Thôn Bến Khế, A, Khánh Vĩnh, Khánh Hòa.

- Người làm chứng:

1. Ông **Cao Văn Đổ Bé** (1976). Ông Đổ Bé có mặt tại phiên tòa.
2. Ông **Cao Văn Tâm** (1992). Ông Tâm có mặt tại phiên tòa.
3. Ông **Cao Văn Trọng** (1988). Ông Trọng có mặt tại phiên tòa.
4. Bà **Cao Thị Lánh** (1985). Bà Lánh có mặt tại phiên tòa.

Cùng trú tại: Thôn Bến Khế, A, Khánh Vĩnh, Khánh Hòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cao Văn M và Cao Văn D đều là người dân tộc Raglai, cùng trú tại thôn Bến Khế, xã A, huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 10/6/2020, Cao Văn M, Cao Thị Lánh, Cao Văn D tổ chức ăn nhậu tại nhà của Cao Văn Đổ Bé tại thôn Bến Khế, xã A, huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa. Đến khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày thì giữa M và D xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do D thách thức và nói M không dám đánh ai. M bực tức, cho rằng bị D xúc phạm nên đi vào trong nhà của Đổ Bé lấy 01 con dao Thái Lan. M cầm dao bằng tay phải đi đến đâm 02 nhát vào vùng ngực trái, bụng của D. Anh D được mọi người đưa đi cấp cứu nhưng đã tử vong trên đường đi. Đến khoảng 01 giờ 00 phút ngày 11/6/2020, Cao Văn M ra đầu thú.

Kết luận Giám định pháp y về tử thi số 377/GĐPY/2020 ngày 16/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa xác định nguyên nhân tử vong của Cao Văn D là suy tuần hoàn do vết thương sắc nhọn xuyên thấu thành ngực trái gây thủng tim, gan.

Cáo trạng số 129/CT-VKSKH-P1 ngày 01/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa truy tố Cao Văn M về tội “*Giết người*” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, sau khi phân tích các tình tiết về tội danh, khung hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các tình tiết về nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Cao Văn M mức hình phạt từ 15 đến 17 năm tù về tội “*Giết người*”; Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiếp số tiền là 84.000.000đ, bị cáo đồng ý bồi thường số tiền trên nên cần ghi nhận; Về vật chứng: Xét thấy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Cao A Dân, cháu Cao Thị Hà đều vắng mặt không có lý do. Xét thấy hồ sơ đã có đầy đủ lời khai, việc vắng mặt của ông Dân, cháu Hà không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vụ án theo quy định chung.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Cao Văn M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Chiều ngày 10/6/2020, trong lúc ăn nhậu ở nhà Cao Văn Đở Bé tại thôn Bến Khế, xã A, huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa, do bị nói khích nên Cao Văn M đã dùng dao đâm bị hại là anh Cao Văn D dẫn đến tử vong. Tại Kết luận Giám định pháp y về tử thi của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa xác định nguyên nhân tử vong của Cao Văn D là suy tuần hoàn do vết thương sắc nhọn xuyên thấu thành ngực trái gây thủng tim, gan. Như vậy, Cáo trạng số 129/CT-VKSKH-P1 ngày 01/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã truy tố Cao Văn M về tội “*Giết người*” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân, xâm phạm tính mạng của người khác trái pháp luật. Hành vi của bị cáo thể hiện tính côn đồ hung hãn, chỉ vì bị nói khích mà bị cáo đã dùng dao đâm bị hại tử vong, hành vi của bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật nên cần phải xử phạt nghiêm. Tuy nhiên, xét thấy sau khi phạm tội, bị cáo đã đầu thú; thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; đã bồi thường một phần gia đình bị hại; bị cáo phạm tội lần đầu; bản thân là người dân tộc ít người nên hiểu biết pháp luật rất hạn chế. Do đó, cần xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo.

[4] Các nội dung khác:

- **Trách nhiệm dân sự:** Tại phiên tòa, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nên tách ra giải quyết bằng vụ án khác khi có yêu cầu. Đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiếp số tiền là 84.000.000đ, bị cáo đồng ý bồi thường số tiền nêu trên, xét đây là sự tự nguyện thỏa thuận giữa các bên, phù hợp với quy định của pháp luật nên cần ghi nhận.

- **Vật chứng:** Xét thấy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- **Án phí:** Bị cáo Cao Văn M phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm. Ngoài ra, bị cáo M còn phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với số tiền phải bồi thường tiếp cho bị hại.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Cao Văn M.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Xử phạt bị cáo Cao Văn M 17 (mười bảy) năm tù về tội “*Giết người*”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 11/6/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự:

- Tại phiên tòa, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nên tách ra giải quyết bằng vụ án khác khi có yêu cầu.

- Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận về bồi thường giữa bị cáo với đại diện hợp pháp của bị hại. Cụ thể: Bị cáo Cao Văn M tiếp tục bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền là **84.000.000đ** (tám mươi bốn triệu đồng).

Quy định: Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không chịu thi hành số tiền trên, thì hàng tháng còn phải chịu số tiền lãi theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy **01** (một) con dao Thai Lan cán vàng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/10/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa với Cục thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa.

4. Về án phí: Bị cáo Cao Văn M phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm và 4.200.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Tổng số tiền án phí bị cáo Cao Văn M phải nộp là **4.400.000đ** (bốn triệu bốn trăm ngàn đồng).

Quyền kháng cáo: Bị cáo; đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết; để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Cục THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Các bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Vụ giám đốc kiểm tra 1;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ; Ấn văn; Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tuấn Long